

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Số: 936/SLĐT BXH-VSTBCPN  
Về việc hướng dẫn  
hoạt động VSTBCPN năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 4 năm 2020*

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các huyện, thị xã và thành phố Huế

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 12/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBCPN) tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2020 và Công văn số 09/UBQG-VP ngày 18/02/2020 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn hoạt động năm 2020, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị các sở, ban ngành cấp tỉnh, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các huyện, thị xã và thành phố Huế tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

**1. Đẩy mạnh truyền thông về bình đẳng giới và VSTBCPN**

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị chuẩn bị bầu cử Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 nhằm đảm bảo mục tiêu: “Phải có cán bộ nữ trong cơ cấu ban thường vụ cấp ủy và tổ chức đảng các cấp. Tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt từ 20-25%; tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp đạt trên 35%” của Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Phối hợp tuyên truyền và triển khai thực hiện những nội dung mới về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động năm 2019 (như: giảm khoảng cách giới đối với tuổi nghỉ hưu từ 5 năm xuống còn 02 năm; xóa bỏ các điều khoản phân biệt giới ở nơi làm việc; tăng cường các quy định nghỉ thai sản và chăm sóc trẻ em để nam giới và phụ nữ cân bằng trách nhiệm...).

- Truyền thông trong cộng đồng về bình đẳng giới nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt là bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em. Chú trọng tăng cường truyền thông trong Tháng hành động phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6) và Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới (từ 15/11-15/12).

Hoạt động truyền thông phải đảm bảo hiệu quả, sáng tạo, phong phú, đa dạng, phù hợp với các nhóm đối tượng, trong đó quan tâm truyền thông cho nam giới, lãnh đạo các cấp, phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên về bình đẳng giới.

## **2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và VSTBCPN**

- Tổ chức và phối hợp tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng cho nữ cán bộ quản lý trong diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý và nữ đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn.

- Tổ chức và phối hợp tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác bình đẳng giới và VSTBCPN các cấp và các đơn vị trực thuộc; nâng cao kiến thức về giới, bình đẳng giới, kỹ năng phòng chống bạo lực trên cơ sở giới cho cán bộ Hội ở cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra về hoạt động VSTBCPN ở các đơn vị trực thuộc, các địa phương hoặc các doanh nghiệp nhiều lao động nữ, nơi có tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý thấp...Nội dung kiểm tra tập trung vào: tổ chức và hoạt động của Ban VSTBCPN; tình hình triển khai chính sách, pháp luật liên quan đến bình đẳng giới và VSTBCPN; công tác cán bộ nữ; tình trạng bạo hành đối với phụ nữ và trẻ em gái...; khó khăn, vướng mắc của địa phương trong triển khai thực hiện và đề ra phương hướng khắc phục.

## **3. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành thực hiện các hoạt động bình đẳng giới và VSTBCPN**

- Đôn đốc, phối hợp các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và VSTBCPN.

- Lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới trong kế hoạch, chương trình công tác của ngành và phối hợp tham mưu lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương, tiếp tục triển khai, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả và lựa chọn hình thức tổng kết, đánh giá Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020 và Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030” phù hợp với tình hình thực tế địa phương như: tổ chức hội nghị tổng kết chuyên đề; kết hợp với hội nghị tổng kết các chương trình, kế hoạch liên quan khác; tổng kết thông qua báo cáo...

- Phối hợp công tác thống kê, báo cáo số liệu có tách biệt theo giới tính trong các lĩnh vực.

- Duy trì, mở rộng thực hiện các mô hình: “Ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới”; “Thí điểm về dịch vụ tư vấn, hỗ trợ về bình đẳng giới”; “Xây dựng, sửa đổi quy ước, hương ước đảm bảo các nguyên tắc bình đẳng giới”; “Địa chỉ tin cậy-Nhà tạm lánh tại cộng đồng”.

- Nghiên cứu, đề xuất các vấn đề trọng tâm, giải pháp chiến lược về bình đẳng giới và VSTBCPN giai đoạn 2021-2030 nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển bền vững, Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ và các cam kết quốc tế có liên quan.

- Chủ động và phối hợp tham mưu ban hành các chính sách ưu tiên cho cán bộ, công chức và người lao động là nữ phù hợp với đặc thù của từng ngành, địa phương.

#### **4. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên của Ban VSTBCPN**

- Kịp thời củng cố, kiện toàn nhân sự Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ của cơ quan, địa phương (khi có sự thay đổi).

- Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 12/02/2020 về việc thực hiện công tác bình đẳng giới và VSTBCPN tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2020 và nội dung tại hướng dẫn này, chỉ đạo xây dựng, tham mưu kế hoạch phù hợp và thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới, VSTBCPN tại cơ quan, địa phương.

- Tiếp tục phối hợp thực hiện có hiệu quả các hoạt động liên ngành về bình đẳng giới và VSTBCPN theo kế hoạch.

- Thành lập và tham gia đoàn Kiểm tra liên ngành về hoạt động bình đẳng giới và VSTBCPN tại các cơ quan, địa phương...

- Bảo đảm chế độ báo cáo định kỳ hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (biểu mẫu đính kèm) trước 10/6 đối với báo cáo sơ kết và trước 10/12 đối với báo cáo tổng kết năm 2020.

Báo cáo gửi về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (18 Nguyễn Sinh Sắc- Thành phố Huế) đúng nội dung và thời gian quy định để kịp thời tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Phòng LĐTBXH các huyện, tx, tp Huế;
- Phòng KH-TC;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VSTBCPN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Minh Nguyệt**

# **MẪU BÁO CÁO SƠ KẾT/TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ NĂM 2020.**

## **I. Tình hình chung**

Khái quát đặc điểm tình hình chung của sở/ngành/địa phương, trong đó nhấn mạnh các đặc điểm, điều kiện liên quan đến việc triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBCPN).

## **II. Kết quả công tác bình đẳng giới và VSTBCPN**

### **1. Triển khai chủ trương, chính sách, chương trình liên quan tới công tác bình đẳng giới và VSTBCPN**

Nêu cụ thể các hoạt động triển khai, thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình liên quan tới công tác bình đẳng giới và VSTBCPN như: tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành, ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn triển khai, chỉ đạo điều hành, đề xuất chính sách có liên quan...

### **2. Tổ chức và hoạt động thường xuyên của Ban VSTBCPN**

#### *2.1. Công tác tổ chức*

- Nêu rõ tình hình thành lập Ban (có hay không thành lập); củng cố, kiện toàn tổ chức (ghi rõ số hiệu và thời gian thành lập, kiện toàn) và hoạt động của Ban VSTBCPN cơ quan, địa phương.

- Chế độ thông tin, báo cáo, họp định kỳ.

- Kinh phí cho hoạt động bình đẳng giới và VSTBCPN (cấp trên phân bổ, cơ quan bố trí...)

#### *2.2. Hoạt động thường xuyên của Ban VSTBCPN*

- Công tác tuyên truyền, tập huấn về bình đẳng giới và VSTBCPN (nêu hình thức, nội dung, số lượng cuộc tuyên truyền, tập huấn; tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức nam, nữ tham gia; đánh giá hiệu quả).

- Công tác kiểm tra hoạt động bình đẳng giới và VSTBCPN (hình thức tổ chức công tác kiểm tra: chuyên đề hay lồng ghép...; số cuộc kiểm tra, số đơn vị được kiểm tra; kết quả kiểm tra; kiến nghị, đề xuất nào đã được giải quyết).

### **3. Công tác phối hợp liên ngành**

Công tác phối hợp giữa sở/ngành/địa phương với các đơn vị liên quan và các thành viên Ban VSTBCPN tình trong các hoạt động: xây dựng Báo cáo thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; xây dựng và triển khai các kế hoạch, đề án giải quyết các vấn đề tiêu cực về phụ nữ và trẻ em gái; lồng ghép các chỉ tiêu về bình

đẳng giới trong chương trình công tác của ngành, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; thống kê số liệu có tách biệt giới tính...

#### **4. Công tác cán bộ nữ**

4.1. Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo.

4.2. Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ

- Đối với sở/ngành: cập nhật số liệu về phụ nữ tham gia cấp ủy Đảng, phụ nữ tham gia lãnh đạo chủ chốt, phụ nữ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo; so sánh tăng giảm so với năm trước, nhiệm kỳ trước.

- Đối với địa phương: cập nhật số liệu về phụ nữ tham gia cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể; phụ nữ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo; so sánh tăng giảm so với năm trước, nhiệm kỳ trước.

*(Ghi chú: Sở Nội vụ cập nhật kết quả công tác cán bộ nữ của toàn tỉnh)*

4.3. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp đối với công tác cán bộ nữ của sở/ngành/địa phương và của toàn tỉnh.

#### **5. Công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái**

- Tình hình triển khai các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái gắn với triển khai Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030 (tuyên truyền, tập huấn, triển khai các mô hình liên quan...) tại cơ quan, địa phương.

#### **6. Các vấn đề nổi cộm có tác động, ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em gái trong lĩnh vực quản lý nhà nước của sở/ngành/địa phương**

- Nêu những vấn đề tiêu cực đang có tác động đến sự tiến bộ của phụ nữ.

- Nguyên nhân, đề xuất kiến nghị để khắc phục.

### **III. Khó khăn, vướng mắc**

#### **IV. Kiến nghị, đề xuất**

1. Đối với lãnh đạo, Bộ, ngành, tỉnh.
2. Với Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.
3. Với các cơ quan chức năng liên quan khác.

#### **V. Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2020/năm sau**